

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 11 - 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hưng
Ông Trịnh Hữu Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 278/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dư Thảo A, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã NP, huyện UM, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Trần Việt L, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn U, huyện UM, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Dư Thảo A trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2015 chị Dư Thảo A và anh Trần Việt L chung sống với nhau và có 01 con chung sau đó ly hôn vào năm 2018. Đến ngày 24/4/2019 chị Dư Thảo A và anh Trần Việt L chung sống lại với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Sau thời gian chung sống lại thì đến đầu năm 2020 vợ chồng không thể hòa hợp với nhau và không thể tiếp tục chung sống. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Dư Thảo A yêu cầu ly hôn với anh Trần Việt L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Bình A, sinh ngày 17/02/2016 hiện sống với anh Trần Việt L. Sau khi ly hôn chị Dư Thảo A yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu: Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Dư Thảo A đối với anh Trần Việt L; giao con chung tên Trần Bình A, sinh ngày 17/02/2016 cho chị Dư Thảo A nuôi dưỡng; anh Trần Việt L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; chị Dư Thảo A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; án phí các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Dư Thảo A yêu cầu được ly hôn với anh Trần Việt L tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Trần Việt L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Việt L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dư Thảo A và anh Trần Việt L xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện vào năm 2019, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của chị Dư Thảo A và anh Trần Việt L là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống, vợ chồng chị Dư Thảo A và anh Trần Việt L xảy ra mâu thuẫn nhưng không hòa giải với nhau được, chị Dư Thảo A cương quyết ly hôn với anh Trần Việt L, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trần Việt L nhưng anh Trần Việt L không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của chị Dư Thảo A và chị Dư Thảo A xác định từ khi chị nộp đơn khởi kiện đến nay anh Linh cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của chị Dư Thảo A và anh Trần Việt L xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Dư Thảo A ly hôn với anh Trần Việt L.

[3] Về nuôi con chung: Chị Dư Thảo A và anh Trần Việt L có 01 con chung tên Trần Bình A, sinh ngày 17/02/2016 hiện sống với anh Trần Việt L. Chị Dư Thảo

A yêu cầu nuôi con chung, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trần Việt L nhưng anh Trần Việt L không có ý kiến gì đối với việc chị Dư Thảo A yêu cầu nuôi con chung, chị Dư Thảo A xác định chị có công việc, thu nhập ổn định và đảm bảo việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Do đó, để đảm bảo quyền lợi con chung sau khi ly hôn nên giao cháu Trần Bình A cho chị Dư Thảo A trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Việt L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Dư Thảo A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Dư Thảo A xác định thời gian chung sống chị và anh Linh không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh Trần Việt L cũng không có ý kiến gì đối với việc chị Thảo A xác định quá trình chung sống không có tài sản chung, không có nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Chị Dư Thảo A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Dư Thảo A xin ly hôn với anh Trần Việt L.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Trần Bình A, sinh ngày 17/02/2016 cho chị Dư Thảo A trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Việt L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Dư Thảo A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Dư Thảo A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Chị Dư Thảo A đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005214 ngày 02/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Dư Thảo A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Trần Việt L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được thực hiện niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- UBND thị trấn U Minh, huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mộng Chi